

Bản án số: 28/2022/HS - ST
Ngày 28 - 6 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán.

Thẩm phán: Ông Chu Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Đình;
2. Ông Nguyễn Ngọc Linh;
3. Bà Đặng Thị Liên.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa trực tuyến công khai với điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam – Lào Cai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Trọng T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1960. Tại huyện T1, tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: T2, xã H, huyện Y, tỉnh Lào Cai;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn Giáo: Không;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/10;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 (đã chấp hành xong hình phạt).

Con ông Đỗ Trọng Q (Đã chết) và con bà Đặng Thị D (Đã chết);

Bị cáo có vợ là Đào Thị L và có 03 người con, con lớn sinh năm 1985 nhỏ sinh 1990;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Thanh H – Luật sư, Văn phòng luật sư Cao Hùng, đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến).

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Đào Thị L – Địa chỉ: T2, xã H, huyện Y, tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu trung tâm của phiên tòa trực tuyến).

- **Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến:**

1. Ông Phạm Ngọc Thủy – Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai; (Có mặt).

2. Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai; (Có mặt).

3. Ông Lý Minh Trung – Phó đội trưởng đội Cảnh sát bảo vệ Trại Tạm giam - Lào Cai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19h30 ngày 12/01/2022, tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với đội 4 phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai, làm nhiệm vụ tại khu vực tại đường tỉnh lộ 161 phát hiện bắt quả tang Đỗ Trọng T vận chuyển trái phép chất ma túy. Thu giữ tại ghế phụ xe ô tô do T điều khiển 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa 02 gói ni lon màu trắng, mỗi gói có kích thước 15,5 cm x 10,3 cm x 2,5 cm. Bên trong mỗi gói đều gói bằng nhiều lớp nilon và giấy chống ẩm trong cùng là chất bột khô vón cục màu trắng. Thu giữ tại túi áo ngực phía bên trái của Đỗ Trọng T 01 gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu đen có chứa chất bột khô vón cục màu trắng. Đỗ Trọng T khai nhận tất cả là Heroine, T mua về để sử dụng và bán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Bản Kết luận giám định số 01/GĐMT ngày 18/01/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 696,90 gam chất bột khô màu trắng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y thu giữ của Đỗ Trọng T gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo Đỗ Trọng T khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng 03 tháng, Đỗ Trọng T có quen một người đàn ông tên Minh, ở thị trấn H1, huyện T1, tỉnh Lào Cai. Khoảng 09 giờ ngày 12/01/2022, Đỗ Trọng T gọi điện thoại cho Minh, Minh nói có 02 bánh Heroine bán với giá 160 triệu đồng/01 bánh, T đồng ý mua và hẹn Minh sẽ gọi điện lại sau. Do không có đủ tiền mua ma túy nên T đến nhà Triệu Trung T3 (tên gọi khác Triệu Văn N), trú tại Bản H3, xã H, huyện Y, vay 90 triệu đồng. Sau khi vay được tiền, T gọi điện cho Minh để mua ma túy, Minh bảo T đến khu vực Km 25 thuộc địa phận thị trấn H1, huyện T đi vào đường Trung tâm cai nghiện số 06 sẽ có người giao ma túy. Chiều cùng ngày, Đỗ Trọng T điều khiển xe ô tô Fortuner BKS 24A – 126.08 của vợ bị

cáo đến điểm hẹn. Khi đến nơi T ngồi trên xe đợi khoảng 10 phút, thì có một người đàn ông, điều khiển xe mô tô Sirius màu đỏ đi đến nói “Chú đưa tiền đây rồi đi theo cháu”. T lấy 319.000.000 đựng sẵn trong túi nilon đưa cho người đàn ông này rồi lái xe đi theo, người đàn ông cầm tiền rồi đi một đoạn, sau đó dừng lại đưa cho T gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong là 02 bánh ma túy Heroine và 01 gói ma túy nhỏ được gói bằng túi nilon màu đen (gói mẫu để thử). T cầm 02 bánh ma túy để ở ghế phụ của xe, còn gói ma túy nhỏ T cất vào túi áo ngực đang mặc, rồi điều khiển xe quay về nhà. Khi T đi đến Bản Liên Hà 3, xã Bảo Hà, huyện Y thì bị Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ ma túy.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-P1 Lào Cai, ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Trọng T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

Bị cáo Đỗ Trọng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Trọng T, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng T mức án Tù Chung thân. Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Trọng T trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng T mức án 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị Đào Thị Lan có ý kiến: Chiếc xe ô tô TOYOTA Fortuner BKS 24A-126.08 là tài sản của chị, do chị vay tiền của anh Phạm Ngọc Toàn mua với mục đích để sử dụng. Do chị chưa học lái xe nên chị cho Đỗ Trọng T đứng tên đăng ký. Việc Đỗ Trọng T sử dụng xe ô tô của chị đi mua ma túy, chị không biết nên chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Với mục đích kiếm tiền, ngày 12/01/2022 bị cáo Đỗ Trọng T đã mua 696,90 gam ma túy Hêrôin của một người tên Minh để bán. Khi bị cáo đang trên đường vận chuyển số ma túy mới mua được về nhà thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Đỗ Trọng T là hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vì vậy, bị cáo Đỗ Trọng T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Về trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Bị cáo Đỗ Trọng T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật. Mặc dù biết rõ các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích kiếm tiền, ngày 12/01/2022 bị cáo đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép 696,90 gam chất ma túy Heroine để bán.

Hành vi của bị cáo Đỗ Trọng T thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ; hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “*Heroine, có khối lượng từ 100 gam trở lên*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo Đỗ Trọng T theo đúng quy định của pháp luật.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Trọng T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Trọng T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình sống tại địa phương có nhiều đóng góp vào sự phát triển của địa phương, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bảo Hà, tặng giấy khen có thành tích trong phong trào thi đua xây dựng Nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo Đỗ Trọng T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, năm 2012 bị cáo đã bị xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy với hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần phải cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở

thành công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù là quá nhẹ không tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; không có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm nên không được chấp nhận.

[4]. Về Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 696,90 gam chất ma túy Hêrôin, đã trích mẫu giám định, còn lại 682,71 gam Hêrôin đã được niêm phong theo quy định. Đây là vật nhà nước cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 Điện thoại OPPO màu đen xám đã cũ là của bị cáo Đỗ Trọng T, bị cáo đã sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe ô tô Fortuner BKS 24A – 126.08; kèm theo 01 đăng ký xe ô tô BKS 24A – 12608; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm mang tên Đỗ Trọng T quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của chị Đào Thị Lan (Vợ bị cáo) do chị Lan vay tiền của anh Phạm Ngọc Toàn mua mà có. Khi bị cáo lấy xe và sử dụng đi mua ma túy chị Lan không biết nên cần trả lại cho chị Đào Thị Lan.

- 01 thẻ căn cước công dân; 01 giấy chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2; 01 đăng ký xe mô tô BKS 24K5-5084; 02 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 thẻ cựu chiến binh đều mang tên Đỗ Trọng T và 01 ví da màu nâu là của bị cáo T nên trả lại cho bị cáo;

- Số tiền 2.860.000 đồng là của bị cáo Đỗ Trọng T nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Trọng T bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng T mức án Tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/01/2022.

Phạt bị cáo 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 hộp niêm phong vật chứng được dán kín xung quanh bằng giấy trắng. Tại các mép dán của hộp niêm phong có chữ ký của những người tham gia và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của hộp niêm phong có dán tờ giấy in dòng chữ “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đỗ Trọng T ngày 12/01/2022 tại Bản Liên Hà 3, xã Bảo Hà, huyện Y, tỉnh Lào Cai”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Bên trong có chứa 682,71 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định.

*** Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:** 01 Điện thoại OPPO màu đen xám số IMEI1: 867397050513433.

*** Trả lại cho chị Đào Thị Lan:** Xe ô tô màu nâu biển kiểm soát 24A - 126.08 nhãn hiệu TOYOTA Fortuner; có số khung JB3GS1K1102769, số máy 2GDC510952. Kính của hai cửa phía trước xe bị vỡ, xung quanh thân vỏ có nhiều vết bong tróc, trầy xước. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong. Kèm theo 01 đăng ký xe ô tô số 029534 mang tên Đỗ Trọng T, biển số đăng ký 24A – 126.08; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ số 7841616; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 21BB210748540 mang tên chủ xe Đỗ Trọng T.

*** Tạm giữ:** 2.860.000 đồng của Đỗ Trọng T để đảm bảo thi hành án.

*** Trả lại cho Đỗ Trọng T:** 01 thẻ căn cước công dân số 034060024333 mang tên Đỗ Trọng T; 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 063123757 mang tên Đỗ Trọng T; 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 100105002100 mang tên Đỗ Trọng T; 01 đăng ký xe mô tô BKS 24K5-5084 số 0006693 mang tên Đỗ Trọng T; 02 thẻ ATM mang tên Đỗ Trọng T; 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ cựu chiến binh đều mang tên Đỗ Trọng T; 01 ví da màu nâu.

(Các vật chứng thể hiện cụ thể theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 37 ngày 05/5/2022; số tiền được gửi tại tài khoản số 3949.0.9051074 kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/4/2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Trọng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đỗ Trọng T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị Lan có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQCSĐT CA tỉnh;
- CQTHAHS CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án 04;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Quán

